

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu 12, xã V, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu 12, xã V, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh D và chị H xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 03/4/2010 và cháu Nguyễn Phú Bình, sinh ngày 26/6/2016. Ly hôn, hai bên thỏa thuận: Chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Anh kể từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu Anh thành niên; Anh D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Bình kể từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu Bình thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Anh D và chị H đều không đề nghị giải quyết.

* Về án phí ly hôn: Anh D nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005971 ngày 18/5/2022 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh D số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng